TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 528/2021/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 30 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 545/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ 11, KV4, phường A, H.

- Bị đơn: Anh Phan Văn Q, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Tổ 11, KV4, phường A, H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị H và anh Phan Văn Q (chị H, anh Q đăng ký kết hôn ngày 23/8/2006, số 104, quyển 01/2006 tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố H).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 04 con chung: Cháu Phan Trần Anh Q, sinh ngày 07/4/2008, cháu Phan Trần Nhã Q, sinh ngày 06/8/2012, cháu Phan Trần Quỳnh N1, sinh ngày 23/11/2015, cháu Phan Trần Quỳnh N2, sinh ngày 04/10/2017. Hai bên thỏa thuận chị H được nuôi cả 04 cháu và anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Q được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về Án phí: Án phí ly hôn: Chị Trần Thị H tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ.

Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0000752 ngày 01/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, chị H được nhận lại 150.000đ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh T;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS TP. H;
- UBND phường H, H;
- Lưu: HSVA, HNGĐ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Tú